TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÁI NGUYÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 10/2026/QĐ-TA	*Thái Nguyên, ngày 04 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÁI NGUYÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Hà Thị Bích Ngọc.

2. Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Bà Đào Hồng Thanh - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 2 - Thái Nguyên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2026, tại Hội trường Toà án nhân dân Khu vực 2 - Thái Nguyên, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 12/QĐ-TA, ngày 29 tháng 01 năm 2026, đối với:

Họ và tên: **Vũ Thành L**; Giới tính: Nam; sinh ngày 14/10/1985.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12;

ĐKHKTT: Tổ dân phố Thanh Xuyên 4, phường Trung Thành, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Vũ Văn B và bà Ngô Thị Th.

Tiền án, tiền sự: Không.

Được giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Thái Nguyên quản lý từ ngày 07/01/2026 đến nay; (Có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Người đề nghị: Phó trưởng Công an phường Trung Thành, tỉnh Thái Nguyên - Ông Nguyễn Đức Việt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Việt: Ông Hoàng Quốc Hoàn - Chức vụ: Cán bộ Công an phường Trung Thành, tỉnh Thái Nguyên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thái Nguyên: Ông Nguyễn Đức Minh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

*Người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là **Vũ Thành L**, có hành vi vi phạm như sau:*

Ngày 24/12/2025, Công an phường Trung Thành, tỉnh Thái Nguyên tiến hành rà soát trên địa bàn và phát hiện đối tượng **Vũ Thành L** sinh năm 1985 có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma tuý nên đã mời **L** về trụ sở Công an phường để làm việc. Công an phường Trung Thành, tỉnh Thái Nguyên có giấy đề nghị xác định tình trạng nghiện ma tuý đối với **Vũ Thành L**. Tại Biên bản xét nghiệm ma tuý tại Trạm y tế Trung Thành xác định **Vũ Thành L** dương tính với nhóm dạng thuốc phiện Heroine. Tại

Phiếu kết quả Xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 26/12/2025 của Trạm y tế Trung Thành xác định **Vũ Thành L** có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroine. Công an phường Trung Thành đã thông báo kết quả và giải thích cho **L** về quyền lựa chọn đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế nhưng trong quá trình làm việc **L** xác định hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có điều kiện để tham gia cai nghiện ma tuý tự nguyện hoặc cai nghiện bằng thuốc thay thế nên đề nghị cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ để **L** đi cai nghiện bắt buộc theo quy định. Do vậy, Công an phường Trung Thành đã lập biên bản về hành vi *"Người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện"* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/NĐ-CP đối với **Vũ Thành L**.

Ngày 07/01/2026, Phó Trưởng Công an phường Trung Thành đã ra Quyết định số 06/QĐ-CAPTT về việc quản lý **Vũ Thành L** trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 tỉnh Thái Nguyên trong thời hạn từ ngày 07/01/2026 đến khi người có thẩm quyền quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai đối với **Vũ Thành L** thể hiện: **L** bắt đầu sử dụng ma tuý từ năm 2023 cho đến nay. Loại ma túy thường sử dụng là Heroine, sử dụng ma tuý bằng hình thức hít. Một ngày sử dụng hết 100.000đ đến 200.000đ tiền mua ma túy sử dụng. **L** xác định bản thân lệ thuộc vào ma túy nên ngày nào cũng phải mua để sử dụng, lần sử dụng gần đây nhất là ngày 23/12/2025.

Sau khi xác minh, thu thập chứng cứ, ngày 07/01/2026, Công an phường Trung Thành ban hành Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vũ Thành L**; **L** đã được đọc toàn bộ hồ sơ đề nghị theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp:

Đại diện người đề nghị trình bày ý kiến:

Giữ nguyên quan điểm tại Công văn đề nghị số: 05/ĐN-CNBB ngày 26/01/2026, đề nghị Toà án nhân dân Khu vực 2 - Thái Nguyên xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với công dân **Vũ Thành L** với thời hạn 18 tháng.

*Người bị đề nghị **Vũ Thành L** trình bày*: Bản thân là người nghiện ma túy từ năm 2023 cho đến nay và bị lệ thuộc vào ma túy. Đối với kết quả xác định tình trạng nghiện, **L** đã được biết và được giải thích. **L** xác định thời điểm sử dụng ma túy lần cuối cùng là ngày 23/12/2025. Với hành vi vi phạm như trên, Công an phường Trung Thành lập hồ sơ đề nghị đưa **L** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng. **L** đề nghị Tòa án áp dụng thời hạn cai nghiện bắt buộc mức thấp nhất để **L** sớm trở lại cộng đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thái Nguyên phát biểu:

Việc chấp hành pháp luật của Toà án kể từ khi thụ lý hồ sơ giải quyết đến khi mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính là đảm bảo đúng luật, đúng thời hạn cũng như thành phần tham gia phiên họp và trình tự tố tụng theo hướng dẫn tại Pháp lệnh trình tự xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân;

Việc lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa công dân **Vũ Thành L** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Công an phường Trung Thành là đảm bảo chặt chẽ, đúng thời gian, trình tự theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 quy định về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Đề nghị Toà án nhân dân Khu vực 2 - Thái Nguyên chấp nhận đề nghị của Người đề nghị - Phó Trưởng Công an phường Trung Thành, tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vũ Thành L** với thời hạn từ 15 tháng đến 18 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có tại hồ sơ đề nghị, ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị và Kiểm sát viên tham gia phiên họp thấy rằng:

Về trình tự, thẩm quyền xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (Sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vũ Thành L** thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thái Nguyên.

Về thời hiệu: **Vũ Thành L** bắt đầu sử dụng và lệ thuộc vào ma túy từ năm 2023 cho đến nay. Quá trình công an phường Trung Thành phát hiện hành vi sử dụng chất ma tuý của **L** và tiến hành lập hồ sơ đề nghị đưa **Vũ Thành L** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc **L** xác định ngày sử dụng ma tuý gần nhất là ngày 23/12/2025. Như vậy, tính đến ngày Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thái Nguyên mở phiên họp và ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo thời hạn 03 tháng theo quy tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

***Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị*:** Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vũ Thành L** đã đảm bảo theo quy định tại Điều 40, 41, 42, 43 của Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

Về hành vi vi phạm: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, cũng như lời trình bày của **Vũ Thành L** tại bản tường trình, biên bản ghi lời khai và tại phiên họp, có đủ cơ sở xác định: **Vũ Thành L** bắt đầu sử dụng và bị lệ thuộc vào ma túy từ năm 2023, loại ma tuý thường dùng là Heroin. Từ khi sử dụng ma túy cho đến nay, **L** chưa sử dụng hình thức cai nghiện nào. Đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy thấy rằng **Vũ Thành L** là người đã trưởng thành, có nơi cư trú ổn định, là người nghiện ma túy, thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân đối tượng:

+ Về tình tiết giảm nhẹ: **Vũ Thành L** thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

+ Về tình tiết tăng nặng: **Vũ Thành L** không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

+ Về nhân thân: **L** không có tiền án, tiền sự.

Về thời hạn áp dụng: Đại diện người đề nghị, đại diện Viện kiểm sát Khu vực 2 - Thái Nguyên đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vũ Thành L** là phù hợp, cần được chấp nhận.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ vào khoản 2 Điều 20, Điều 21, Điều 23, Điều 24, Điều 25, Điều 30; Điều 31, Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 về Trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma tuý;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vũ Thành L**; Giới tính: Nam; sinh ngày 14/10/1985. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; ĐKHKTT: Tổ dân phố Thanh Xuyên 4, phường Trung Thành, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Vũ Văn Bắc và bà Ngô Thị Thảo tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Thái Nguyên, địa chỉ: Tổ 05, phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng, kể từ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị đưa đến cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 07/01/2026).

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có mặt có quyền khiếu nại; người đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thái Nguyên có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị Quyết định thực hiện theo quy định tại Điều 33 của pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Quyết định: Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định Công an phường Trung Thành tổ chức thi hành; Cơ sở cai nghiện ma tuý số 1 tỉnh Thái Nguyên tiếp nhận người phải chấp hành Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc./.

Nơi nhận:
- VKSND KV 2 – Thái Nguyên;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Thái Nguyên;
- CA phường Trung Thành;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hà Thị Bích Ngọc